

**ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ**  
TÒA-THÁNH TÂY-NINH



**LƯỢC THUẬT ĐẠI CƯƠNG  
MỌI DIỄN BIẾN TRONG LÚC ĐỨC HỘ-PHÁP  
GIÁO CHỦ ĐẠO CAO-ĐÀI LƯU VONG NƠI MIÊN QUỐC  
VÀO NĂM BÍNH THÂN (1956)**

**TÀI LIỆU SƯU TẦM 2018**  
hai • không • một • tám

---

Ebook dạng pdf được làm theo tài liệu phổ biến trên Website DAOCAODAI.INFO. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, do sự trình bày, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: [tamnguyen351@live.com](mailto:tamnguyen351@live.com) hay viết ý kiến hay đề nghị vào khung “*Gửi phản hồi*” ở Website TUSACHCAODAI.WORDPRESS.COM

Thành thật tri ơn Ban Phụ Trách Phổ Biến Kinh Sách DAOCAODAI.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 16/05/2024

Tâm Nguyên

Website: [tusachCAODAI.wordpress.com](http://tusachCAODAI.wordpress.com)



**BÍ·SỬ**  
**ĐỨC HỘ PHÁP**  
**QUI THIÊN**

---

# Mục Lục

|  |           |
|--|-----------|
| <b>LỜI GIỚI THIỆU .....</b>  | <b>6</b>  |
| <b>BÍ SỬ - ĐỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN.....</b>  | <b>7</b>  |
| Lược Thuật Đại Cương.....  | 7         |
| Những Lời Tiên Tri Của Đức Hộ Pháp Lúc Còn Sinh Tiền<br>Và Sự Huyền Diệu Khi Đã Đăng Tiên.....                     | 14        |
| <b>PHỤ LỤC - CÁC ĐÀN CƠ .....</b>  | <b>23</b> |
| Đức Hộ Pháp Qui Thiên .....  | 23        |
| 113. Thánh Thất Kim Biên ( <i>Tân Báo Ân Đường</i> ) đêm 10-4 Kỷ<br>Hợi ( <i>dl 17-5-1959</i> )                    |           |
| • BÁT NUƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG.....   | 23        |
| • PHẠM HỘ PHÁP.....  | 24        |
| 114. Tòa Thánh Kim Biên ( <i>Tân Báo Ân Đường</i> ), đêm 13-4 Kỷ Hợi<br>( <i>dl 20-5-1959</i> ) lúc 22 giờ.        |           |
| • BÁT NUƠNG DTC.....   | 27        |
| • PHẠM CÔNG TẮC .....  | 28        |
| • CAO THUỢNG PHẨM.....   | 31        |
| 115. Thánh Thất Kim Biên ( <i>Tân Báo Ân Đường</i> ), đêm 10-12 Quý<br>Mão ( <i>dl 24-1-1964</i> ). Lúc 21 giờ 40. |           |
| • PHẠM HỘ PHÁP.....  | 32        |
| 116. Thánh Thất Kim Biên ( <i>Tân Báo Ân Đường</i> ), đêm 12-9 Ất Tỵ<br>( <i>dl 6-10-1965</i> )                    |           |
| • PHẠM HỘ PHÁP.....  | 35        |
| 117. Thánh Thất Kim Biên ( <i>Tân Báo Ân Đường</i> ), đêm 10-4 Đinh<br>Mùi ( <i>dl 18-5-1967</i> )                 |           |
| • PHẠM HỘ PHÁP.....  | 36        |
| <b>PHỤ LỤC - DI NGÔN.....</b>  | <b>40</b> |
| Di Ngôn Của Đức Hộ Pháp Gởi Cho Đồng Đạo .....   | 40        |
| Di Ngôn Của Đức Hộ Pháp Gởi Cho Hoàng Thân Norodom Sihanouk  | 42        |
| Tài Liệu Tham Khảo .....   | 47        |



**TÒA-THÁNH TÂY-NINH**

## LỜI GIỚI THIỆU

**T**HÚNG TÔI TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU QUYỂN EBOOK: BÍ SỬ – ĐỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN ĐƯỢC ĐÁNH máy lại và chuyển ra ebook dạng pdf từ tập tài liệu photo copy phổ biến trên Website: DAOCAODAI.info.

Đây là tập tài liệu ghi lại lời tường thuật của Ngài **Tổng Giám Võ Văn Khuê** về một số biến cố quan trọng trong thời gian Đức Hộ Pháp lưu trú ở Kim Biên từ năm 1956 cho đến 1959, là năm Đức Ngài qui Thiên đột ngột. Tập tài liệu cũng ghi lại các Đoàn cơ ở Thánh Thất Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*) sau khi Đức Ngài qui Thiên. Có thể nói đây là tập tài liệu quý hiếm, quan trọng, có giá trị to lớn trong kho tàng Đạo Sử. Ngoài ra, để giúp tiện lợi cho việc nghiên cứu, tham khảo, chúng tôi mạo muội thêm vào “*Bản Di Ngôn của ĐỨC HỘ-PHÁP gửi cho đồng Đạo*” ngày 29 tháng 11 Mậu-Tuất (DL: 08-01-1959) và “*Bản Di Ngôn của ĐỨC HỘ PHÁP gửi cho Hoàng Thân Norodom Sihanouk*” vào ngày 14-5-1959; đến ngày 17-5-1959 thì Đức Ngài Qui Thiên.

Sau cùng, chúng tôi chân thành bày tỏ lòng biết ơn sâu xa của chúng tôi đến Ban Phụ Trách Phổ Biến Kinh Sách của Website DAOCAODAI.info đã cho phổ biến tập tài liệu quý báu này cùng với các bộ sách Kinh, Luật, Thánh Ngôn, Thánh Giáo, tài liệu về Đạo lý, Giáo lý Cao-Đài Đại Đạo.

California, ngày 16/05/2024

Tâm Nguyễn

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

## BÍ SỬ - ĐỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN

### LƯỢC THUẬT ĐẠI CƯƠNG

**S**Ự GẶP GỠ LẦN ĐẦU TIÊN GIỮA ÔNG SĨ TÀI HIỆP THIÊN ĐÀI NGUYỄN VĂN TÚ VÀ ÔNG TỔNG GIÁM Võ Văn Khuê 75 tuổi, vào lúc 3 giờ chiều ngày mùng 8 tháng 7 năm Ất Dậu tại Thánh Thất Phụng Kỳ Tân Vạn.

Chuyến đi của ông Tổng giám với mục đích là vấn an Ban Thống Nhứt cũng như anh chị em trong ban bộ Hòa Bình Chung Sống (HBCS) của Đức Hộ Pháp.

Đại ý giữa cuộc tiếp xúc này là ông Sĩ Tài muốn tìm hiểu chính xác mọi diễn biến trong thời gian Đức Hộ Pháp lưu trú nơi Kim Biên do sự trình bày của ông Tổng giám. Vì trong thời gian qua ông là người đã từng chung sống gần gũi với Đức Hộ Pháp. Cho nên mọi diễn biến khi Đức Thầy sinh tiền cũng như lúc đăng Tiên ông đều mục kích rõ rệt. Có thể nói ông là người trung thành cùng Đức Hộ Pháp trong những ngày lưu ngụ nơi Kim Biên hải ngoại.

Rời Tổ Đình ngày mùng 5 tháng Giêng năm Bính Thân (1956), Đức Hộ Pháp Giáo Chủ Đạo Cao Đài đã lưu vong sang Miền quốc và tạm cư ngụ nơi Báo Ân Đường cũ, tức là Cơ Sở Phước Thiện do bà Đạo Nhơn Hương Nhâm tạo lập để làm nơi tạm thờ phượng Đức Phật Mẫu và nơi đây buổi đầu tiên Đức Phật Mẫu có giáng cơ về cho bài kinh cúng Đức Mẹ trong mỗi kỳ Đàn, trong khi Đức Mẹ giáng điển nơi đây thì xuất hiện những vùng hào quang sáng chói. Vì sự bố ân điển ấy mà làm cho cả bốn đạo nơi đây hết sức tin tưởng, từ trong Đạo cho đến ngoài Đồi đều trông thấy

sự huyền diệu ấy... Nên họ tự đặt ra danh từ là Thánh Địa Bạch Vân.

Báo Ân Đường cũ nầy tọa lạc nơi đường “*Chân-Cô-Mong*” kinh đô Nam Vang, đến cư ngụ nơi đây 4 tháng thì Đức Hộ Pháp bị chánh quyền Sihanouk phá công an, đến tịch thu tất cả giấy tờ hồ sơ hoạt động Chánh Sách HBCS mà Đức Hộ Pháp đã gửi cho quốc tế:

Thái tử Sihanouk còn nói rằng : *“Nếu Ngài còn làm chính trị thì xin ra khỏi nước tôi, vì đất nước tôi nhỏ bé, & rằng không chịu nổi sự đàn áp của chánh phủ Ngô Đình Diệm ở Việt Nam.”*

Trước sự việc nầy Đức Thầy không có biện pháp gì cả. Tuy nhiên, đối với đoàn tùy tùng thì Đức Thầy có cho biết: *“Nếu chánh phủ Sihanouk mãi đàn áp không cho ở đây, thì Đức Thầy sẽ sang Ấn Độ”*.

Có một điều rất lạ, là các hồ sơ văn kiện nói trên, chánh phủ Miên tịch thu khoảng một tháng thì họ hồi trả lại đầy đủ.

Cư ngụ nơi Báo Ân Đường cũ được một năm, vào thượng tuần tháng 8 năm Đinh Dậu (1957) thì có lệnh của chánh phủ Miên bảo rằng: *“Kinh đô Nam Vang cần phải mở rộng hơn, nên phần đất của Hội Thánh Ngoại Giáo đã tạo lập Thánh Thất từ buổi mới phôi thai cũng bị chánh phủ Miên ra lệnh đuổi, buộc phải dời ra khỏi cách trung tâm thủ đô Nam Vang 3000 mét”*. Do đó mới có sự thỏa thuận giữa nhà cầm quyền và ông Khâm Trấn Đạo Tồn quốc Huỳnh Hữu Lợi đổi miếng đất cũ 13 lô nầy và Đức Hộ Pháp còn phải mua thêm 7 lô nữa. Miếng đất ấy bề dài 200 thước, bề ngang 60 thước hiện nằm nơi đường “*Tung Chay*” để tạo tác Báo Ân Đường mới hiện giờ. Được biết, ngày trước nơi



đây là đồng ruộng, chưa có nhà cửa chi cả, chỉ có bờ đê, đường đi phải đi theo hai bên ruộng, lúc trời mưa phải đem gạch bể đổ lên những chỗ sình lầy để đi và ngày xưa người Tàu dùng nơi đây để làm đất thổ mộ, những trảng-xê dưới thời Nhựt Bổn đào để làm hầm trú ẩn vẫn còn dấu tích.

Ngày trước sở dĩ chính quyền Miên cho Đạo được phổ thông trên đất nước của họ là vì còn quyền bảo hộ của người Pháp, rồi sau này họ chỉ tạm giữ nơi đây làm di tích mà thôi, chớ không cho truyền bá nên Đạo nữa, không chấp nhận việc xây cất Báo Ân Đường mới cũng như ngăn cấm Đạo Cao Đài không được phép bành trướng.

Việc kiến tạo Báo Ân Đường mới là do Thánh Ý Đức Hộ Pháp, chánh phủ Miên chỉ cho phép cất bằng cây và lợp ngói có tính cách tạm thời, cho rằng đây là một ân huệ để Đức Thầy có nơi tạm trú trong một thời gian mà thôi.

Mặc dầu bị ngăn cấm của chánh quyền Sihanouk, nhưng Đức Thầy ra lệnh dạy bốn đạo phải xây cất bằng bê-tông cốt sắt cho vững vàng kiên cố, để sau này họ không thể đuổi hoặc đàn áp chúng ta được nữa.

Kể từ đấy việc xây cất Báo Ân Đường vẫn tiến hành trong khoảng thời gian 6 tháng thì Báo Ân Đường đã tạm thành hình, do đó mà tiếng đồn vang dội của dư luận quần chúng chung quanh vùng ấy, khiến cho chánh phủ Miên rất ngạc nhiên trước tin đồn này. Nên sau đó Thái tử Sihanouk liền cải dạng thường dân đích thân đến tại nơi đây để xem xét coi có đúng sự thật hay không? Đúng trước sự việc đã rồi, Thái tử Sihanouk liền ra lệnh đình công tất cả, giải tán các thợ hồ và

đuổi về Tòa Thánh. Đồng thời đưa nội vụ ra tòa án để xét xử. Rất tội nghiệp cho một số công thợ bị chánh phủ Miền trức xuất, khi đi trở về Tòa Thánh thì lại bị chánh phủ Ngô Đình Diệm bắt cầm tù tất cả 33 người, trong số có 30 nam và 3 nữ.

Khi nói đến đây thì ông Tổng giám nhớ lại rằng khi Đức Hộ Pháp định tạo lập Báo Ân Đường mới thì Đức Thầy có cho người về Tòa Thánh mộ một số thợ hồ, trong toán thợ hồ họ tình nguyện đi theo tiếng gọi của Đức Hộ Pháp, họ ráo riết lo vận động thủ tục giấy tờ để đi cho hợp lệ, nhưng vô hiệu quả, vì trong thời gian ấy biên giới Việt Nam và Miền quốc, sự ban giao giữa hai nước rất khó khăn.

Vì sự trở ngại ấy vị đại diện trở về Nam Vang báo tin cùng Đức Hộ Pháp bởi sự trở ngại nên số công thợ đi không được. Sau khi Thầy xác nhận được tin ấy thì Thầy tỏ ra rất giận liền nói với vị đại diện rằng: *“Mấy cứ trở về Tòa Thánh một lần nữa nói cho mấy đứa thợ nghe rõ rằng: **“Lệnh của Hộ Pháp”** bảo chúng nó cứ đi, không cần thủ tục giấy tờ chi hết, phải dạn dĩ vượt qua mọi vọng gác thì đến Kim Biên rất dễ dàng”*. Tất cả số thợ nghe lệnh Đức Thầy nói như thế thì họ vẫn cương quyết ra đi đồng loạt. Thật sự đúng như lời Đức Hộ Pháp đã nói vì trong khi đi trên ngã đường số 1 mà mấy anh em thợ hồ vẫn đi qua bao nhiêu trạm gác không ai cấm cản chi hết. Chùng số anh em công thợ về tới Báo Ân Đường rồi liền trình qua nội vụ cho Đức Hộ Pháp hay biết thì Đức Thầy cười. Theo dư luận của mấy vị thợ hồ cũng như bốn đạo nơi Kim Biên đều dư luận cho rằng nếu ngoài quyền năng của Đức Hộ Pháp và các Đấng Thiêng Liêng thì số thợ hồ đông đảo

như vậy không thể lên tới Kim Biên được.

Ông xin nói tiếp, trước sự đàn áp của chánh phủ Miên thì Đức Thầy chỉ buồn cười mà nói với tín đồ trong Đạo rằng: ***“Rất tội nghiệp cho một sắc dân bất phước (Miên quốc) ngồi không giáp gốc Lâm Vô, mình đến đây mục đích là để cứu họ, mà họ lại không chấp nhận, âu cũng là Thiên cơ vậy”***.

Lúc bấy giờ người cầm quyền Khâm Trấn Đạo Tân quốc là ông Phối Sư Thái Khy Thanh. Việc kiến thiết Báo Ân Đường tới đây kể như bị dở dang và đã trải qua ba lần ra tòa. Phiên tòa Sơ thẩm xử buộc phải dỡ ngay Báo Ân Đường, vì có sự khiếu nại xin chống án lên tòa trên, thì hồ sơ nội vụ được đưa lên tòa Trung thẩm, khi xử thì tòa này cũng xử y an như tòa Sơ thẩm vậy. Vị đại diện của Hội Thánh Ngoại Giao vẫn kêu nài và xin chống án lên tòa Thượng thẩm.

Rất may mắn khi hồ sơ văn kiện đưa đến Tòa Thượng thẩm rồi, thì tòa này lại xử trắng án, nhưng buộc phải làm thủ tục giấy tờ cho hợp pháp. Trong khi hai phiên tòa án dưới xử có tính cách đàn áp và hăm dọa rằng nếu trong Đạo không chịu dỡ Báo Ân Đường thì họ sẽ cho tù nơn đến dỡ.

Đang lúc tình thế căng thẳng giữa chánh phủ Miên và Đạo Cao Đài, thì cơn bệnh dờn của Đức Hộ Pháp lại cũng vừa tái phát, bệnh dờn vừa hết được một ít lâu, kể đến thọ bệnh tim rồi lần lượt phải đến nằm trị liệu nơi dưỡng đường Calmet mãi cho đến khi qui Thiên.

Từ khi Đức Hộ Pháp đến lưu ngụ nơi Nam Vang, thì chức vị Khâm Trấn Đạo nơi Tân quốc có nhiều lần thay đổi, lần đầu tiên là ông Huỳnh Hữu Lợi, ông Phối sư Khy, ông Bộ, ông Ngoạn, ông Thuận và đến vị

Khâm Trấn Thái Cửa Thanh là sau chót.

Bắt đầu từ đây thời cuộc đều diễn biến mạnh thì sự kiến tạo Báo Ân Đường cũng bị ngưng trệ hẳn. Mãi cho đến năm 1972 thì chánh quyền Sihanouk bị phe Lonol đứng lên lật đổ lập thành chánh phủ mới, may mắn là chánh phủ Lonol cho phép chúng ta được tiếp tục xây cất Báo Ân Đường trở lại. Do đó, ngài Khâm Trấn Thái Cửa Thanh mới về Tòa Thánh và đến Thánh Thất Phụng Kỳ kêu gọi sự hỗ trợ của tín đồ trong Đạo, để mua xi-măng và vật liệu chở về Nam Vang cùng một số công thợ lên tiếp tục tiến hành công việc. Vì lòng hảo tâm của bốn đạo nên số tiền chung góp lên đến 3 triệu bạc Việt Nam. Ngài Khâm Trấn đã mua xi-măng và sắt chi phi tất cả 1 triệu 300 ngàn đồng, còn lại 1 triệu 700 ngàn đồng do Ngài cất giữ. Đến đây chiến cuộc lại bùng nổ mạnh, quân Khờ-me Đỏ nổi lên đánh chiếm các nơi, nên Ngài Khâm Trấn có họp để bàn với các vị đồng hành của ông, lấy số vật liệu còn lại ra để đổi lấy số tiền Miên cho được tiện bề công dụng.

Đến ngày mùng 6 tháng 3 Ất Mão (1975), sự chém giết vô cùng hỗn tạp lan tràn đến khu vực Báo Ân Đường, quân Khờ-me Đỏ đã đến đuổi tất cả phải đi không một ai còn ở lại nơi đất Miên nữa. Số người đòi qui tụ tới đó để trở về Việt Nam khoảng 600 người và bốn đạo khoảng 100 người.

Qua ngày mùng 7 tháng 3 Ất Mão (1975), tất cả mọi người đều di chuyển về Tòa Thánh. Trước sự biến cố quá đột ngột nảy thì ông Tổng giám có đến văn phòng của Ngài Khâm Trấn để tham khảo ý kiến nên đi hay ở lại. Nhưng Ngài Khâm Trấn Thái Cửa Thanh nói rằng nhứt quyết tình nguyện ở lại để giữ Báo Ân Đường

và Liên Đài của Đức Hộ Pháp, do đó mà vợ chồng ông Cửa đã bị Cộng sản Miền giết chết trong ngày loạn lạc này, qua ngày sau người ta phát giác được và đem xác vợ chồng ông Cửa chôn nơi một trảng-xê gần đó.

Riêng ông Tổng giám cho biết rằng theo quan niệm của ông phải chi họ xúc phạm Tôn Giáo hoặc lăng mạ Đức Thầy thì ông có thể đứng ra tranh đấu, đàng này họ đuổi tất cả phải đi thì làm sao mình ở lại được. Ông còn cho biết thêm trước biến cố 12 ngày, ông có nằm mơ thấy Đức Hộ Pháp về nói: *“Rời đây con phải chịu hẩm hiu cực nhọc nhưng không sao đâu!”*. Sau giấc mơ ông có gọi anh chị em trong Đạo để kể lại... Và trước ngày rời Báo Ân Đường trở về Tòa Thánh, ông cùng tất cả anh chị em có đến quỳ lạy và cầu nguyện trước Liên Đài của Đức Thầy.

Được biết nơi Bửu Pháp của Đức Hộ Pháp, nền móng xây từ mặt đất lên bề cao 7 tầng tây, hình bát giác, khi di Liên Đài đến đó thì để ngay chính giữa nền, rồi đổ tám tấm dal bằng bê-tông, ráp lại chung quanh phủ kín Liên Đài, và tô đá rửa, trên nóc có đắp hình hoa sen. Ngoài ra có cất một cái nhà nhỏ tạm bằng gỗ và lợp ngói để che mưa nắng.

Mấy lúc gần đây người ta dư luận rằng, khi bốn đạo đều bị đuổi thì Khờ-me Đỏ đến đập phá Liên Đài thấy bên trong toàn là bông gòn. Nhưng theo xác nhận của ông Tổng giám, tin đó là tin thất thiệt mà thôi, vì khi liệm xác Đức Thầy chính ông là người coi sóc mọi việc, như cái Liên Đài thì đóng bằng gỗ “bên” ván cửa bề dày 4 phân, lúc cò chì có đổ tông-chỉ trên 100 kí lô bao bọc chung quanh, phía trong Liên Đài sức nặng trên 200 kí lô vì phải đại liệm.

## **NHỮNG LỜI TIÊN TRI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP LÚC CÒN SANH TIÊN VÀ SỰ HUYỀN DIỆU KHI ĐÃ ĐĂNG TIÊN**

Từ khi Đức Hộ Pháp đăng Tiên, Liên Đài nhập vào Bửu Pháp sau một thời gian, sau đa số là người Miên ở gần đó đều trông thấy Đức Hộ Pháp giáng nguyên hình về, tay cầm Giáng Ma Xử đi ra vào nơi Đức Ngài làm việc khi xưa. Họ nói rằng: “*Ông Hộ Pháp kìa thế mà ai gọi là qui vị*”.

Cách đây 6 tháng thì chung quanh Liên Đài đều có chuyến bóng đèn điện mỗi tối độ 8 giờ thì đèn cháy sáng, đối diện nơi Bửu Tháp là có những dãy nhà dân chúng ở, họ bỗng reo lên khi trông thấy nơi Bửu Tháp chơn dung của Đức Ngài bắt đầu lộ ra, liền tiếp trong ba đêm như vậy. Có lẽ Thầy dùng huyền diệu ấy để độ tận chúng sanh qui về nẻo thiện. Phần đông những người trông thấy huyền diệu này là họ chưa biết Đạo cho nên họ rất tin tưởng.

Trải qua bao chiến cuộc có một số dân chúng qui tụ về đó, với khối đức tin sâu xa họ cho rằng nơi Báo Ân Đường có sự bảo vệ của các Đấng Thiêng Liêng.

Hồi tưởng lại, khi phe Lonnot đứng lên lật đổ chính phủ Sihanouk, cảnh tê lương máu đổ bao trùm khắp nơi, sự chết chóc và chém giết thô vô số, Ngài Bảo Đạo vì không đủ đức tin, nên có ý định trở về Tòa Thánh nhưng trước khi đi Ngài dạy phải đi Liên Đài của Đức Hộ Pháp cùng về theo. Với dụng ý của Ngài Bảo Đạo đã sắp đặt sẵn, nên về thủ tục giấy tờ Ngài đã lo xong đối với mặt chánh phủ Miên, còn về mặt Đạo thì Ngài cũng đã gửi thư từ về Tòa Thánh để bảo tin cho Đức Thượng Sanh hay trước.

Nói tóm lại là mọi việc đều chuẩn bị rồi hết, chỉ còn chờ vị Cò-mi của chánh quyền Miền đến chứng kiến là khai Liên Đài liền, nhưng lúc đó có một số tín đồ cương quyết không chấp thuận, phần phản đối ý kiến nhứt là ông Tổng giám Võ Văn Khuê, vì ông căn cứ theo di ngôn của Đức Thầy và các Thánh Giáo như sau:

Đàn cơ do Ngài Bảo Đạo và Sĩ Tài Bùi Quang Cao phò loan.

Đức Hộ Pháp nói: *“Thật là ngộ, người chạy giặc là phải rồi, còn Liên Đài cũng chạy giặc nữa sao? Chú Đốc! Mỗi ngày bàn luận với hai chú nhỏ (Ý nói Cao và Bạch), cái Đường lối của tôi nó thành công chú Đốc à! Nhưng vì nó thành công bằng lẽ khác!”* Cơ gõ mạnh, đầu cơ gãy và văng ra. *(Có lẽ đây là sự đại ngộ của Đức Hộ Pháp).*

Day qua ông Tổng giám, Đức Hộ Pháp nói: *“Thằng hai Tổng Giám, con tuổi đã lớn rồi, liệu sức con cũng nên tìm hiểu, tốt hơn là về giữ nhà. Thầy còn dành cho con một hạnh phúc bất ngờ”.*

Ngài Tổng Giám cho biết thêm, về thủ tục giấy tờ thì Ngài Bảo Đạo đã lo xong vào ngày thứ Bảy, định ngày thứ Hai là khai Liên Đài của Đức Hộ Pháp, thì vào ngày Chúa Nhật lúc mười một giờ trưa có nhơn viên của Đức Thượng Sanh nơi Tòa Thánh gọi đến có đính kèm Thánh Giáo của Đức Hộ Pháp. Đức Thượng Sanh cho Ngài Bảo Đạo biết rằng: Khi tiếp được thư của Ngài Bảo Đạo trình bày về việc di Liên Đài của Đức Hộ Pháp về Tòa Thánh, thì Đức Thượng Sanh liền mời bốn cơ quan chánh trị Đạo dự một Đàn cơ để thỉnh giáo Đức Hộ Pháp xem Thánh Ý của Đức Ngài có chấp thuận việc di Liên Đài về Tổ Đình hay không? Thánh Giáo Đức Hộ Pháp dạy rằng:

“Đức Thượng Sanh bạch: Theo di ngôn của Đức Ngài, chừng nào nước nhà được độc lập mới di Liên Đài về Tòa Thánh. Nay Bảo Đạo gửi Thánh Giáo của Đức Ngài từ Nam Vang về dạy phải đem Liên Đài của Ngài về nước, xin Ngài định rõ...”

“Đức Hộ Pháp cười... Bạn Thượng Sanh phải biết rằng cơ bút là hư hư thiệt thiệt. Bản Đạo nào có đổi ý đột ngột như vậy”.

Vì căn cứ những lời Thánh Giáo trên đây nên Đức Thượng Sanh liền gửi thư trả lời cho Ngài Bảo Đạo biết rằng, thể theo Thánh Ý của Đức Hộ Pháp thì Đức Ngài không chấp thuận đem Liên Đài về Tòa Thánh trong giai đoạn này. (Vi chưa phải lúc).

Với ý định của Ngài Bảo Đạo đem Liên Đài của Đức Hộ Pháp về Tòa Thánh giữa lúc này thì có một nguồn dư luận rất xôn xao cho rằng, có lẽ Ngài Bảo Đạo đã móc nối với chánh quyền Nguyễn Văn Thiệu, đem được Liên Đài của Đức Hộ Pháp về là lập một kỳ công to tát và chấm dứt mọi hoạt động của Đường Lối Hòa Bình Chung Sống. Sự việc chẳng thành. Ngài Bảo Đạo đành trở về Tòa Thánh với hai chiếc va-li đầy đầy những tài liệu hồ sơ và Thánh Giáo nơi Kim Biên, do Đức Hộ Pháp thỉnh giáo khi còn sanh tiền. Ngoài số Thánh Giáo và hồ sơ mà Ngài đã đem về Tòa Thánh, thì còn rất nhiều tài liệu mà Ngài đã thủ tiêu, không kể đến những thông qui danh sách của anh chị em thế hữu hoạt động đường lối mà Ngài đã bỏ lại.

Còn nói về ông Sĩ Tải Bùi Quang Cao là người được Đức Hộ Pháp đem theo để hành Đạo và phụng sự Đức Ngài, những tài liệu quan trọng lúc Đức Thầy còn sanh tiền cũng như lúc đăng Tiên Đức Thầy giảng cơ dạy dỗ



và nhắc nhở trong việc hoạt động, ông đều có đầy đủ, nghe đâu ông đã bán số tài liệu và hồ sơ trên đây cho chánh quyền Nguyễn Văn Thiệu.

Nói đến đây ông Tổng Giám chợt nhớ lại khi xưa trong lúc giải mừng cho Đức Thầy ngồi nghỉ, Thầy kêu gọi Huệ mà nói rằng: “*Huệ à! Hồ sơ Hòa Bình Chung Sống của tao sau này Cao nó bán có bạc triệu à mấy!*” Lúc đó có sự chứng kiến của ông Tổng Giám, ngờ đâu hôm nay sự việc xảy ra đúng như lời tiên tri của Đức Thầy.

Và vụ Thánh Giáo nói về vụ thăng thưởng Chức Sắc Hiệp Thiên Đài.

Đức Thầy nói với Sĩ Tải Cao...

“*Cao tao dặn khi nào Liên Đài tao về thì mấy mới về*”. Không ngờ ngày nay mọi diễn biến xảy ra và hành động của các vị tùy tùng đã đi ngược lại lời dạy của Đức Thầy.

Những ngày lâm bệnh, Đức Thầy phải điều trị nơi bệnh viện. Bà Đạo Nhơn Hương Nhâm đến thăm viếng và giúp đỡ số tiền thuốc cho Đức Thầy là 10.000 đồng, cô Ba Cẩm và cô Tư Tranh đem số bạc này dâng nơi bệnh viện Calmet (*Nhà thương danh tiếng của nước Miên*). Lúc ấy ông Tổng Giám Khuê đến thăm thì Đức Thầy dạy rằng: Phải sửa sang chỗ nơi để đem Thầy về Chùa chớ không muốn ở nơi đây nữa, hai người con của Đức Thầy cho biết, số bạc đã dâng rồi, nếu Thầy không nằm điều trị thì phải bỏ số tiền ấy. Do đó họ mới đem Đức Thầy an dưỡng nơi bệnh viện Calmet. Trong khi đó ông Tổng Giám trở về lo trang bị máy điều hòa không khí để rước Đức Thầy về, vì ông vừa xây được một căn phòng bằng gạch ngói.

Lúc bấy giờ nơi bệnh viện, viên y tá đang vô nước

biển loại can-sum cho Đức Thầy, loại thuốc này phải canh chừng để nhỏ từ giọt xuống (*Sức khỏe của Thầy lúc này vẫn tương đối điều hòa*), trong phòng hiện có 4 người: 1. Cô Ba Cầm, 2. Cô Tư Tranh, 3. Hiệu, 4. Viên y tá; không biết nguyên nhân nào thúc đẩy, cô Tư Tranh trở về tư gia, Hiệu và cô Ba Cầm vừa bước ra cửa chưa đầy mười phút thì Đức Thầy đã đăng Tiên, khi phát giác ra viên y tá đã biến mất tự lúc nào?

Được hung tin, ông Tổng Giám vội đến thì gặp cô Ba Cầm đương tức tưởi giải bày âm mưu đen tối, vì được biết cô y tá đó là con của ông Cương hiện làm Thứ trưởng trong bộ nội vụ dưới triều Ngô Đình Diệm.

Sự việc đã an bày, có lẽ Đức Thầy đã biết trước, giờ Thiêng Liêng đã định, xác côi trần phải trả lại cho đời, nếu chúng ta cố nhớ lại thì phải ngậm ngùi rơi lệ, vì lời tiên tri của Đức Thầy khi xưa vốn không sai một mảy.

Vào năm 1937, tại Phạm Nghiệp lúc cúng Ông Bà vào ngày 30 Tết, Đức Thầy mặc chiếc áo dài đen, đội khăn đóng đứng nói chuyện với các anh lớn như ông Trịnh Phong Cương và các vị khác v.v...

Đức Thầy nói: *“Mấy em! Qua cho mấy em biết, sau này đời nó khắc nghiệt, nó giết Qua!”*

Lúc đó có nhiều người cảm động đến rơi nước mắt mà nói: *“Bạch Thầy, nếu đời họ giết Thầy thì chúng con sẽ chết theo Thầy”*.

Thầy nói: *“Mấy em chết theo Qua làm chi, Qua tạo mấy em để nối chí Qua mà phụng sự cho nhơn loại, nhưng Qua nói trước, ngày Qua chết không có mấy em ở đó đâu, mà cái chết của Qua ngày kia chính tay con đàn bà giết Qua đó mấy em!”*.

Ông Tổng Giám Khuê còn cho biết sau khi Đức Hộ Pháp qui Thiên, thì có một Đoàn cơ do cụ Hồ Bảo Đạo cầu Bà Bát Nương về việc di Liên Đài Đức Hộ Pháp về nước, chùng đó phải đi đường nào cho thuận tiện, thì Bà Bát Nương có dạy rằng: “LẮN THEO DẤU THỎ ĐƯỜNG VÊ”. Và phải đi đại lộ, tức là con đường mà hiện nay chánh phủ Miền đã vừa kiến tạo xong, nghĩa là con lộ ngay Thủ đô Nam Vang, ăn xuyên qua tỉnh thành Mét-Luông thẳng đến Văn-Bòn-Bon, Bến Sỏi nối liền Đại lộ Chánh Môn Tòa Thánh Tây Ninh tức là căn lộ Đại Đồng Xã hiện giờ mà khi xưa Đức Hộ Pháp đã ra lệnh đắp từ cửa Đại Môn vừa giáp Trảng Dài, còn quốc lộ 1 từ Saigon đi đến Nam Vang thì đi không đặng vì bị gián đoạn nhiều nơi, sự lưu thông rất bất tiện.

Sau cùng ông Tổng Giám còn hứa hẹn, ngoài các sự việc kể ra nầy giờ còn nhiều điểm cần phải trình bày tỉ mỉ hơn nữa, song rất tiếc là chuyến đi nầy thiếu sự chuẩn bị trước, ông còn những tài liệu hiện vẫn còn cất giữ, để một ngày gần đây ông sẽ tường thuật tiếp và nếu thuận tiện ông sẽ mang theo những chứng tích xác thực, hầu ghi chép được rõ ràng thêm.

Căn cứ những tài liệu tiên tri trên đây, có lẽ ít nhiều chúng ta đã rõ về nguyên nhân trong sự đăng Tiên đột ngột của Đức Thầy, làm cho chúng ta phải bồi hồi suy tưởng về quá khứ, chúng ta nhận thấy trọn một kiếp sanh của Đức Thầy đã vì nhơn loại mà gánh chịu trăm cay nghìn đắng, vì Đạo, Đời mà phải hủy trọn cái kiếp sanh, gian nan trong cảnh nằm gai nếm mật để lo cho nhơn loại được tự do hạnh phúc.

Trải qua những lúc thăng trầm của lịch sử, ai

là người có đủ đức tin, công tâm, nhân ái, suy kim, nghiệm cổ, mới có thể viết ra một bộ Đạo Sử cũng như Quốc Sử, nắm vững các yếu tố và thấu triệt được những thành tích đấu tranh Cách mạng cho quê hương chủng tộc.

Để ôn lại những quá trình, cũng như bao nhiêu thế kỷ, Đức Hộ Pháp của chúng ta đã ba lần tái thế (*Xin xem nguyên văn bài thi mà Đức Lý Đại Tiên đã ban cho Đức Hộ Pháp như sau*).

### THI

*HỘ* giá Chí-Tôn trước đến giờ,  
*PHÁP* luân thường chuyển máy Thiên-Thơ.  
*CHUÔNG* quyền Cực-Lạc phân ngôi vị,  
*QUẢN* xuất Càn-Khôn định cõi bờ.  
*NHỊ* kiếp Tây-Âu cầm máy Tạo,  
*HỮU* duyên Đông-Ấn nắm Thiên-Thơ.  
*HÌNH* hài Thánh-Thể chừ nên tướng,  
*ĐÀI* trọng Hồng-Ấn gặng cây nhờ.

Với bao nhiêu ý nghĩa cao thượng ấy, cũng đã thấy rõ và hiểu rằng, dầu Đức Thầy phải chịu biết bao gian lao khảo thí đủ điều, nào khinh miệt bắt bớ tù đày, nào phao du gái sắc, nào là phỉ báng chê bai, thậm chí nơi cửa Đạo còn lắm người phản phúc.

Nói tóm lại, chỉ trong một kiếp sanh ngắn ngủi, mà phải gánh chịu muôn ngàn đau thảm, từ thể xác lẫn tâm hồn mà Đức Thầy vẫn ngang nhiên chấp nhận mọi thử thách, dù phải phí một kiếp sanh mà Đức Ngài tạo được những gì để đem lại cho thế gian chung hưởng.

Vậy ai là nhà viết Sử để sau này lưu lại cho đoàn

hậu tấn, không biết khi đặt ngòi bút họ có nhận xét hết sức vô tư không? Để nói lên những gì là sự thật. Rồi đây lịch sử phải chứng minh rằng, chí hy sinh cao cả ấy là một tấm gương soi sáng cho bao thế hệ. Tuy rằng sự thế dù phải bị phủ phàng nhưng niềm tin vô biên lúc nào Đức Chí Tôn và Phật Mẫu cũng còn dành để những hạt giống lành và sẽ còn những bậc trung thành noi dấu đó thọ lãnh sứ mạng, hầu chỉnh tu nghiệp Đạo, tạo dựng nghiệp Đời, ích Quốc an Dân, khôn phò xã tắc bằng cách san bằng mọi nỗi bất công và xoa dịu nỗi khổ đau của toàn thiên hạ, và đem lại những điều lợi ích mà cả thế gian đang mong muốn.

Ngày nay, nhìn vào những dinh thự đồ sộ nguy nga những di tích của Đức Thầy lưu lại, chúng ta không khỏi ngậm ngùi rơi lệ nhớ đến Đấng Tôn Sư cao cả hãy còn gởi nắm xương tàn nơi tha bang dị chủng, giục lòng ta thương Đạo lại thương Thầy. Vậy bốn phận làm người con yêu ái của Đức Chí-Tôn và Phật-Mẫu, là con Chiên lành đang lãnh sứ mạng với Đấng Tôn Sư chúng ta càng gia tâm vào trách vụ hơn để đoạt đăng kỳ vọng là đem về cho chúng tộc một mùa hoa rực rỡ, mùa hoa ấy là nền Hòa Bình thật sự, nước Việt Nam được Thống Nhất và Độc Lập hoàn toàn, sau nữa chúng ta đem lại sự vinh quang cho nguồn đạo hạnh được phổ truyền khắp cả Năm Châu. Ngày ấy chúng ta hân hoan hội hiệp để cung nghinh Liên Đài của Đấng Tôn Sư về Tổ Đình Tòa Thánh hầu thiên thu phụng sự. Bao nhiêu đó cũng gọi là đáp đền may mắn ân thâm đức hóa của chúng ta đối với Đấng thay Trời Cứu Thế. Được vậy chúng ta mới xứng đáng là môn đệ trung kiên của **ĐẲNG CAO ĐÀI BÁT DIỆT**.



## PHỤ LỤC - CÁC ĐÀN CƠ

### ĐỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN

**D**ỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN TẠI NAM VANG LÚC 13 GIỜ NGÀY 10-4 KỶ HỢI (DL 17-5-1959)

Ngày tối hôm đó, Ngài Hồ Bảo Đạo lập đàn cơ tại Tòa Thánh Kim Biên tức Tân Báo Ân Đường, Bát Nương DTC giảng cơ, tiếp theo là Đức Hộ Pháp giảng dạy cách làm lễ tang cho Đức Ngài.

---

**113.** Thánh Thất Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*) đêm 10-4 Kỷ Hợi (*dl 17-5-1959*)

**Phò loan:** Hồ Bảo Đạo – Sĩ Tải Cao

### BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Chị chia buồn cùng các em cả thầy.

Chị hôm rồi sở dĩ phải tạm gọi chuyện cho các em qua buổi vì các em, nhất là Bảo Đạo rồi óc phải dùng phương trấn an, nhưng không quên dặn rằng: Hữu vi là phụ thuộc của vô hình.

Giờ đây Đức Hộ Pháp đã yên phận, nhẹ tách bến trần với lòng man mác, buồn vì Đại nghiệp chưa hoàn thành trọn vẹn, vì nợ áo cơm chưa vẹn trả cho non sông, vì cơ đồ đang nguy cấp, nên mặc dầu rảnh rang sự thế, về ngôi xưa quê cũ, nhưng lòng hoài vọng vẫn vẫn vương theo Tổ nghiệp và đại gia đình Thiêng Liêng, nơi chen chúc con cái của Đại Từ Phụ.

Vậy chị cũng nhường cơ cho Người đến dạy bảo

đôi điều, rồi chị sẽ dạy tiếp.

THẮNG.

► **TÁI CẦU:**

---

## PHẠM HỘ PHÁP

Chú Bảo Đạo và mấy con.

Đứng dậy đi, Thầy không vui thấy các con quá bi lụy, nhứt là con Cẩm và Tranh, Thầy dặn hai con rằng ráng bình tĩnh mà lo cho Thuận, Hòa, Út và Châu cho chúng nó nên người hữu dụng là lo cho Thầy đó. Còn Đạo thì có Hội Thánh và các con khác nơi đây toan tính, hai con yên lòng.

Thầy dặn lại một lần nữa là đừng bi lụy quá đỗi mà Thầy khó yên tâm nơi vô vi đó.

Các con đứng dậy và nghe dạy:

Chú Bảo Đạo, tôi đi về đột ngột không giã từ chú và mấy con cũng hơi bồn chồn tất dạ, song sự thế biết đâu ngờ Thiên Liêng chỉ định. Tôi phải rời thi thể một cách bất ngờ để cho quyển Thiên Liêng xây chuyển. Bây giờ chú ráng lo hữu tướng nầy cho ra vẻ Đạo là được rồi.

Việc tống táng thì tôi đã đồng ý với chú là tùy theo phong tục và tập quán vừa theo, chớ câu nệ rồi không thành, chuyện thêm rắc rối cho đoàn em của chú là Chúc Sắc.

Chú cứ từ từ lo theo đây:

1. Di hài tản liệm theo đại liệm như đã làm cho Khai Pháp và Thượng Phẩm.
2. Phải tìm phương nào dung hòa tâm lý Đời Đạo nơi đây để di hài nằm yên một thời gian nơi đất



Tần, rồi ngày kia sẽ di về Tổ Đình không muộn. Dù rằng sẽ có sự kéo níu của thế tục, song di ngôn tôi đã ký thì phải giữ, kéo thế thường xem rẻ mà tội nghiệp cho đoàn em của chú.

3. Sự tế tự phải hoàn toàn đơn giản và trật tự trang nghiêm, chớ se sua làm tốn kém mà bốn đạo phải mang thêm nợ lo cho tôi. Tôi ái ngại lắm.
4. Sự định xây tháp thì tùy sự rộng hẹp của chánh phủ cho cùng không, việc đó không quan hệ lắm. Ngày mai chú cần liệu định với Chức Sắc.
5. Buổi di Liên Đài ra Tháp, phải tuyệt đối yên tĩnh, chớ se sua và làm náo nhiệt mà tôi hằng ngày ít muốn,
6. Liên Đài nên cò chì kỹ lưỡng kéo lâu ngày hư hoại mà thêm không hay.
7. Chớ chia tâm trong thời gian tôi còn tại ngoại.
8. Phải nhứt tâm nhứt đức lo cho cuộc lễ đằm ấm là trọn quý.
9. Hai con Cẩm và Tranh nên tùy theo Hội Thánh trong mọi việc chớ nghịch ý mà Thầy không vui.

NGÀI BẢO ĐẠO XIN BÀI THÀI

– Được. Chú ráng tịnh thần và các con đừng suy nghĩ gì hết, tư tưởng mới toàn vẹn.

THI

*Ba năm xa cách để chờ may,  
 Vạn sự do Thiên đã sắp bày.  
 Chỉ muốn cao bay trong một kiếp,  
 Giờ đây nhờ cậy các anh tài.  
 Đã đành danh phận còn xa thẳm,*

*Nhưng đứng mà râu chẳng mấy may.  
Một kiếp vì đời tua găng trả,  
Cho rồi nợ thế khỏi ai hoài.*

Tạm dừng đỡ rồi khi nào chú Bảo Đạo khỏe thân sẽ tiếp cho bài khác. Thi khó viết mà gặp điển yếu lại càng thêm khó. Bây giờ tiếp:

10. Việc tế lễ thì tùy theo sự rảnh rang của toàn Đạo mà sắp đặt, đừng làm thất công nhiều con cái chí hiếu của Đức Chí Tôn mà tôi không vui. Nơi đây sống ngày qua ngày, đừng làm cho bốn đạo bỏ công ăn việc làm vì tôi nghe.
11. Khi tang tế xong, chú phải vào ở trong nây dóm, ngó Chúc Sắc CỬU TRÙNG ĐÀI giùm tôi, kéo họ vì tư ý ganh tỵ mà làm cho manh mún. Thánh Thể nơi đây.
12. Có Phước Thượng Phẩm đi dẫn đường như Cao nó muốn hỏi. Có hành lễ Độ Thăng, song cả Chúc Sắc phải thành tâm cầu nguyện nhờ Đức Đại Từ Phụ giải oan cho kiếp sống và phải thanh tịnh tuyệt đối.
13. Ngài Bảo Đạo bạch: ...
  - Khởi cần hình thức chi hết, chí tâm cầu nguyện là đủ. Việc độ thăng là do quyền của Hộ Pháp làm cho cả Chúc Sắc, còn tôi thì không thể, tự tôi mở cho tôi được. Chú hiểu.
14. Xong lễ, hai con Cẩm và Tranh phải hòa thuận sống chung với nhau, lo bảo trợ con nhỏ, đừng để chúng lêu lổng mà tội nghiệp tương lai của chúng nó.
15. Bốn con Sĩ Tài, Thầy cho phép để mấy con tự sống đến ngày giờ nào các con được trở về Tổ Đình sẽ hành Đạo với sở vọng của các con.

16. *Bạch*, phải rán lo học ngoại ngữ sẽ hữu dụng sau này.
17. Cả phái đoàn lưu vong phải vừa trợ lấy nhau, đừng vì tư tâm mà buồn phiền với nhau.
18. Chót hết là tôi chỉ muốn tuyệt đối yên tĩnh để nhẹ nhàng Chơn Thân, mà lo cứu rỗi cơ đồ, đừng vì tư tâm mà ganh tỵ quyền lợi. Tôi không vui đó.  
 Bây giờ đã đến giờ cúng, tôi phải tạm gác lại, khi nào có cần hỏi, *Cao* sẽ ráng tiếp cơ với chú để tôi dạy việc.  
 Thôi tôi đi đây.

THẮNG.

---

**114.** Tòa Thánh Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*),  
 đêm 13-4 Kỷ Hợi (dl 20-5-1959) lúc 22 giờ.

**Phò loan:** Sĩ Tải Trân – Sĩ Tải Cao

### BÁT NƯƠNG DTC

Chị chào tất cả các nam nữ.

Thật là vô cùng đột ngột mà các em không tưởng tượng được, Hộ Pháp qui hồi khiến ai cũng đau lòng trước sự việc đang nửa chừng bỏ dở, nhưng trí phàm xét đoán thì ngày mai vốn u tối.

Các em đâu rõ, nhờ sự bất ngờ nầy mà các em mới có phương tiện thi thố nguyện vọng của mình trọn vẹn.

Đã thấy rõ tình đời họ nhút nhát vì đại cân quyền thế, nên không bỏ một cử chỉ nào dấu rằng đê hèn nhỏ mọn để cố bám víu thủ lợi cho mình, song Hoàng Thiên hữu nhãn, hễ vay tức nhiên phải trả, các em cứ tươi vui mà chờ xem cơ Tạo hóa công bình.

Chị cũng biết các em lo lắng tương lai của Đạo, ngày

mai của Đồi và số kiếp người Việt ở tha bang, nhưng sự lo lắng của các em chưa thấm vào đâu đối với sự lo lắng của Hộ Pháp, dẫu về Thiên Liêng cảnh nhưng Người mãi hướng về Tổ Đình, về nơi chôn nhau cắt rún, về nơi quê nhà để đợi lấy cơ hội thuận tiện xoay chiều đổi hướng cho kịp với trào lưu.

Ngày giờ nào các em thấy biển động gió to sóng lớn là giờ vui tươi của Đạo và của các em đã đến.

Chị vui miệng nói nhiều, các em bình tĩnh mà chờ đón, đừng nôn nóng mà hư việc.

Thôi, các em để chút thì giờ Cao Thượng Phẩm muốn đến.

THĂNG.

---

► **TÁI CẦU:**

**Phò loan:** Bảo Đạo – Sĩ Tải Cao. Lúc 22 giờ 40.

## PHẠM CÔNG TẮC

Chào chú Bảo Đạo, các em nam nữ và hai con.

### THI

*Trót đã ba năm ở xứ người,  
Đem thân đổi lấy phút vui tươi.  
Ngờ đâu vạn sự do Thiên định,  
Tuổi đã bảy mươi cũng đủ rồi.  
Nhớ tiếc sức phàm thừa chống chỏi,  
Buồn nhìn cội Đạo luống chơi vơi.  
Rồi đây ai đến cầm Chơn Pháp,  
Tô điểm non sông Đạo lẫn Đồi.*

Tạm được, khá hơn bài vừa qua, nhưng cũng chưa.

vừa ý, chờ chú Bảo Đạo thuận điễn sẽ cho bài khác.

Nơi Kim Biên vốn mồ côi từ bấy lâu. Qua đến muốn qui tụ lại để cùng nhau chung sống dưới bóng Từ Bi, hầu làm vui được phần nào nỗi khổ của người Việt nơi xứ lạ, nhưng rốt cuộc Qua chẳng đành hài lòng lắm vì mọi việc bị dở dang, Qua buồn lắm! Giờ đây các em phải cố gắng lo chỉnh đốn lại cho đúng theo Luật Pháp Chơn Truyền, kéo để mãi tình trạng này thì cơ Đạo nơi đây khó tồn tại đó các em.

Qua thương các em bao nhiêu thì nơi Ngọc Hư Cung lại buộc tội các em bấy nhiêu. Qua rất đau khổ vì sự ly tán phân tâm chia rẽ của các em mà ra nông nổi.

Nguyệt Tâm Chơn Nhơn rất đổi đắn đo không chịu tái thủ nhiệm vụ cũ, vì thấy các em không thể thay thế hình ảnh của Người để chỉnh sửa cơ truyền giáo tha bang đó.

Qua khuyên các em dẹp nỗi ty hiềm để chút tình thương nhen nhúm lại làm khối chơn thành thương yêu mà bảo trợ đàn em đang bị cô cức, hình như các em không quan tâm đến tương lai của **Trần Đạo Tân Quốc, nó thật là ả địa đầu trước khi phổ thông ra các nước khác**. Qua đã có lần nói nhiều về vấn đề này. Hôm nay Qua nhắc lại để các em đừng xem thường nền Đạo nơi đây đó thôi.

Vậy các em hãy cố gắng kể từ nay chung trí cộng thương và nhìn nhục lẫn nhau mà hành Đạo, kéo trễ rồi mấy em ăn năn không kịp. Qua chỉ mong các em giác ngộ thêm chút nữa và hành Đạo khác hơn khi Qua còn ở với các em.

Chú Bảo Đạo đừng để tâm buồn phiền chư Chức Sắc họ vẫn hiểu lắm tình cảnh của chú, song như vậy

chú mới rõ rằng *chẳng dễ gì thấu phục như tâm nếu mình không ra công nâng đỡ, dìu dắt họ*, rồi đây họ cũng giác ngộ thương chú nhiều hơn.

Ba đứa Sĩ Tải, Thầy không gì buồn hơn là việc làm lỡ dở của các con mà giờ đây các con phải tha phương cầu thực. Đã biết rằng ngày mai phải có phút tươi vui, sống mãi cho đời mà các con khô héo tuổi thanh xuân uổng phí, Thầy chỉ mong cho các con thi thố phải Đạo với đời rồi nhờ tình thương đó mà an ủi phần nào kiếp sống ăn gỏi nằm nhờ nơi xứ người.

*Hiệu*, con nên vui vẻ và lo lập thân, Thầy bao giờ cũng không quên ơn săn sóc và chịu cực của con, nhưng dầu rằng con chịu thiệt thòi trong mọi việc, song ngày mai con cũng có thể lập nên thân danh với người, đừng lêu lổng như đã nhiều lần có ý định ấy, nghề nghiệp phải trau giồi khéo ngày mai vợ con kéo níu mà thân làm trối chết cũng không no đủ, rồi tự tử lấy thân, đã trải qua bao ngày ăn không ngồi rồi, không chuyên luyện. Thôi ít lời dặn bảo.

Thầy lại dặn con *Hai Đạo Nhơn*. nên lo chỉnh sửa Báo Ân Đường lại, nhứt là nội dung của cơ quan hiện nay, ráng lo lắng cho ra vẻ Phước Thiện thì địa vị ngày mai không nhỏ.

Thôi, thăm hết Chúc Sắc không thấy mặt nơi đây, và cầu nguyện Chí Tôn ban ơn lành cho họ.

Xin kiếu.

THĂNG.

---

► **TÁI CẦU:**

**Phò loan:** Bảo Đạo – Sĩ Tải Cao. Lúc 23 giờ 15

## CAO THƯỢNG PHẨM

Bần Đạo chào các em lớn nhỏ.

Hiền đệ Bảo Đạo, Bần Đạo dạy em điều này: Hành Pháp Độ Thăng thì sắp một cái bàn, xông hương cho kỹ, lấy đủ dụng cụ Hành Pháp bày trên giữa Bửu Điện trước Liên Đài, rồi cả Chúc Sắc để trọn tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn. Đừng bày điều gì khác hơn mà thất pháp Quyền Chí Tôn sẽ hành pháp Độ thăng giùm cho Hộ Pháp.

Ngài Bảo Đạo bạch: – Nếu dọn bàn Hành Pháp trước Liên Đài thì khi Chúc Sắc quì cầu nguyện Đức Chí Tôn thì phải xây lưng lại bàn ấy hay sao?

– Đúng vậy chớ sao, ngó vô Bửu Điện cầu nguyện.

Còn việc tống táng thì phải quyết đối yên tịnh, đừng se sua và làm náo nhiệt để các Đấng hộ vệ Liên Đài hành sự cho dễ dàng, chớ sức phạm các em Đạo tỳ khó bề di chuyển dễ dàng Liên Đài. Em đã đủ hiểu. Từ đây đến ngày an táng, em dặn Chúc Sắc phải cẩn ngôn cẩn hạnh cho lắm, đừng để duôi mà các Đấng vô hình không tha thứ cho đâu. Nhớ nghe.

Còn việc này nữa là Liên Đài, em nên biểu Chúc Sắc lấy hàng màu vàng mà bao bọc trọn vẹn Liên Đài, cũng như đã làm cho Quyền Giáo Tông màu xanh, còn Hộ Pháp thì màu vàng. Gấm đã bao có điều không tiện vì là quá lòe loẹt, nên để màu vàng hơi lợt, vì màu vàng của Hộ Pháp là đúng theo Chơn Pháp.

Làm liền nghe. Còn cây cờ phủ lên tượng ảnh là đủ.

Ba ngày liền, Chúc Sắc phải luân phiên đến cầu nguyện tại Liên Đài cho Hộ Pháp ban điển lành, vì phút lâm chung, Chúc Sắc khiếm diện.

Em nhớ làm liền kể tử ngày mai, kéo không kịp giờ.  
Bần Đạo xin kiếu.

THĂNG.

---

**115.** Thánh Thất Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*),  
đêm 10–12 Quý Mão (*dl 24-1-1964*). Lúc 21 giờ 40.

### PHẠM HỘ PHÁP

Chào chú Đốc và cả thầy mấy con.

*Tranh* con, con vào phò loan thế cho chú Đốc  
nghỉ giây lát.

Tranh con, lời con hứa hôm nọ mãi đến hôm nay  
mới được thực hành. Về với Cô con lúc nầy là phải. Cô  
con trông đợi mỗi mòn, tội nghiệp thân già mà phải  
tựa cửa trông con. Bây giờ thì khác hơn thuở nào rồi.  
Thân hiu quạnh đã làm cho Cô con nhìn chung quanh  
với tấm mắt bao dung rộng rãi hơn. Thấy cũng mừng  
cho đó. Bây giờ con là nguồn an ủi duy nhất, con phải  
bỏ đi những gì nông nổi từ nhỏ đến giờ, để làm nguồn  
sống cho Cô con trong những chuỗi ngày già nua lắm  
cắm. Thế sự đối với con là trò đùa, con đã bao lần  
đùa giỡn với nó và rốt cuộc con cũng không thu thập  
được một bài học khả dĩ gọi là đáng giá.

Vậy kể từ nay, bên cạnh có Cô con an ủi, con nên  
lo tu dưỡng tâm thành để mua chút ít âm đức bằng  
công quả vô hình, tức là chữ hiếu đó. Đời tư của con  
không ra gì, bước Đạo cũng chưa đến nơi đến chốn,  
lỡ dở Đời Đạo. Hai nẻo con phải tự chọn lấy một, hoặc  
giả con phải nương Đạo để tạo nghiệp nhà, tức là tạo  
địa vị trong Đạo lẫn thanh thế riêng con. Điều cần



ýếu là bao lần con chứng kiến oan nghiệt của trò đời mà con vẫn xem thường mà gây hấn.

Thầy biết ý kiến của con cang trực, song tánh dững cảm ấy nên để dành xài cho phải lúc, đừng bạ đâu nổi nóng lên đó. Như vậy, con dẫn mình vào chỗ nguy hại cho chính bản thân và liên lụy đến Cô con nữa.

Thôi, Thầy nói sơ đôi điều, con đã đủ sức phán đoán thì nên nghe theo lời Thầy tức là con đã làm vừa ý Thầy lẫn Cô con đó. Nhấn gởi lời thăm Cô con. Thầy sẽ về trong thời gian sau này.

Thôi, con trả cơ lại cho chú Đốc.

► **TIẾP ĐIỂN:** 22 giờ 10 phút.

Chú Đốc, *Tranh* nó đã làm liều như Chú đã hiểu tánh tình của nó, song cũng tạm yên, nó về vừa đúng lúc cần cho mục Tắm. Bây giờ sẵn đây, tôi nhờ chú tiếp diễn để tôi sắp xếp việc nhà.

**Con Hai,**

Thầy thấy con mòn mỏi nhớ mong, Thầy cảm động lắm, song con cũng nên tự đặt mình vào hoàn cảnh bên Đạo bên hiểu. Con muốn báo hiếu thì Thầy không cần giữ con ở lại cho đến ngày về. Còn nếu con nương theo nghiệp Đạo thì phận sự của con vẫn tròn. Nghiệp Đạo không quên công khó nhọc của con. Hai lẽ tùy theo con lựa chọn. Bây giờ thì Thầy không quyết định gì hết, tùy ở con đó.

**Con Cẩm,**

*Tranh* nó về rồi thì nhẹ lo cho con chỉ còn gia đình của con thì con nên tùy thế sắp xếp cho ôn hòa thuận thảo.

*Thuận* đã có vợ tức nhiên phải lo bảo thủ gia đình

tư của nó. Hòa thì khó tánh, song nó chỉ có bốn phận là đi học. Út đã lớn rồi, phải chổ nên liệu phương lập gia thất cho nó đi. Châu còn nhỏ thì không nói gì. Cả gia đình của con lục đục nhau mãi. Thấy buồn lắm, gia đình hiếm hoi, con nên khéo léo bảo thủ cho còn tình thương của Thầy và Cô con hằng mong ước.

Thôi mỗi đứa đều có số mạng. Thấy thương là chỉ nhắc nhở các con mà thôi. Bây giờ là lúc cần phải đùm bọc lấy nhau, vả lại cũng không còn bao lâu nữa, nên để chút tình lưu luyến những ngày lưu vong này.

Việc nhà cửa đất cát, con lo tính cho hợp pháp đi, đừng buông trôi rồi không tiện sau này. Việc làm ăn, nếu không có gì cần thiết thì nên thâu hẹp lại kéo thời cuộc không còn thuận tiện cho các con đâu. Mọi việc nên tính kỹ lưỡng rồi mới làm, song khéo tính hơn là làm bung thùa, các con nên nhớ một điều này là nghiệp đời các con có thể gọi là tạm đủ, còn nghiệp Đạo các con đừng quên, vì tuổi các con không chờ các con đâu.

Nghiệp Đạo Thầy đã tạo cốt để cho các con rồi đến đời sau nữa. Các con nên bảo thủ cho riêng mình tức nhiên là vun bồi cho Tổ nghiệp, các con hiểu ý Thầy.

Thôi, các con đứng dậy đi, Thầy ban ơn cho cả thầy các con lớn nhỏ. Thầy sẽ hộ trì các con trong bước hành trình Đạo và Đời.

Thôi, chú Đốc đi nghỉ, tôi lui.

THĂNG.

---

**116.** Thánh Thất Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*),  
đêm 12-9 Ất Tỵ (dl 6-10-1965)

**Phò loan:** Bảo Đạo – Sĩ Tải Cao

## PHẠM HỘ PHÁP

Chào chú Đốc và mừng tất cả các con lớn nhỏ.

Đứng dậy đi các con.

Con *Hai* vào quì. (*Cơ để lên đầu*). Thầy ban ơn lành cho con đó.

Đứng dậy nghe dạy. Thầy đã có nói với tất cả các con lớn nhỏ rằng: Thầy không buộc mỗi đứa phải ở lại cho đến ngày Thầy về với cái Liên Đài, **chỉ trừ chú Đốc và Cao**, cùng đứa nào không bận bịu gia đình và hiểu Đạo.

Như thế đã rõ nghĩa lắm rồi, Thầy không muốn các con phải nùm nịu ngội mộ mà chịu khổ sở về mặt vật chất lẫn tâm hồn.

*Chú Đốc*, ngày mai chú lo giùm giấy tờ cho *con Hai* nó về sớm càng tốt.

*Con Hai*, Thầy cảm cảnh trung liệt của con đối với Đạo và Thầy. Thầy sẽ hộ trì bước đường tu của con. Vậy con sắp sửa lên đường là vừa, Thầy sẽ vừa trợ tâm thành bất lay chuyển của con đối với Cơ Quan Phước Thiện.

Các con khác, lớn chí nhỏ, Thầy nhắc lại một lần nữa là Thầy không buộc đứa nào phải ở lại thêm nữa, vì 10 năm đã qua cũng đủ lắm rồi, Thầy đã có nói trước rồi và hôm nay Thầy lập lại một lần nữa để các con khỏi ngờ vực.

Thằng *Hai Tổng Giám*, tội nghiệp thân già rồi mà còn lận đận chưa nhàn thân rảnh trí, đáng lẽ ra “*Mây*” đã an hưởng thú già dưới chơn núi Linh Sơn Thánh Mẫu ở Tổ Đình, nhưng nghiệp quả của số kiếp tầm nhả tơ kéo kén, âu cũng là kiếp sanh ngộ Đạo.

Con *Cầm*, Thầy vui thấy con bán phố về ở bên cạnh Đạo, nhưng còn một điều là hai đứa nhỏ vẫn còn lười thôi về phận sự cũng như thân phận.

*Thuận* con, ông không mấy vui thấy con không xử gia đình trọn vẹn, nghề nghiệp vẫn lười thôi, kiếm sống trôi chết mà vẫn chưa rời.

*Hòa* con, giai đoạn khó khăn đã qua, con ráng tu tĩnh học hành cho đến chốn là con biết thương má và ông ngoại.

Thôi, cả thầy cố vui mà đợi ngày mai sáng sửa hơn.

*Chú Đốc*, bao nhiêu việc đó, chú sắp xếp cho mỗi đứa em lớn nhỏ trong phái đoàn cho được tiện bề tùy theo hoàn cảnh của mỗi đứa.

Con *Nhàn*, Thầy đã hiểu tất cả điều mà con cầu xin này giờ, Thầy sẽ ban ơn cho con đủ sáng suốt và nghị lực để thực thi phận sự của một Chức Sắc hữu thế đó.

Thầy ban ơn cho cả thầy.

THĂNG.

---

**117.** Thánh Thất Kim Biên (*Tân Báo Ân Đường*),  
đêm 10-4 Đinh Mùi (dl 18-5-1967)

## PHẠM HỘ PHÁP

Chào *chú Đốc* và ba con.

*Chú Đốc* hãy cho *Hiệu* đi gọi các Chức Sắc nam nữ từ phẩm Lễ Sanh lên tôi dạy việc.

---

▶ **TÁI CẦU:**

*Cơ giục mạnh lòi đứng dậy và xây giáp vòng để ban*

*phép lành cho cả thầy.*

### **HỘ PHÁP CHƯỜNG QUẢN HIỆP THIÊN ĐÀI**

Bần Đạo chào tất cả chư Thiên phong nam nữ.

Đêm nay, Bần Đạo cho cả thầy Chúc Sắc hội họp lần cuối cùng tại đây. Vậy cả thầy bình thân và nghe dạy.

– *Hồ Bảo Đạo HTĐ,*

Bần Đạo đã nhiều phen nhờ hiền đệ lo lắng giùm Bần Đạo về mặt Đạo của Hiệp Thiên Đài đối với Cửu Trùng Đài. Vả lại Chi Đạo vốn của Cửu Trùng Đài bên cạnh Hiệp Thiên Đài hầu bảo vệ Đạo nói chung, binh vực Đạo nói riêng. Vì vậy Người có bốn phận lo cho nghiệp Đạo được bảo tồn. Ngày nay hiền đệ đã hết nhiệm vụ ở đây nữa.

Bần Đạo nhưn danh Hộ Pháp Chưởng Quản Hiệp Thiên Đài giao lệnh cho hiền đệ lãnh nhiệm vụ khác, có mặt tất cả Chúc Sắc nam nữ hiện cầm quyền chánh trị Đạo nơi Tản quốc.

– *Khâm Trấn Đạo nam nữ:*

Bần Đạo giao cả cơ nghiệp này sau hơn 10 năm gây dựng để lại cho cả con cái thuộc Trấn Đạo làm nền tảng hầu trụ lại đức tin nơi Đấng Tối cao là Đại Từ Phụ.

Vậy, cả Chúc Sắc dầu lớn dầu nhỏ nên nhìn vào tương lai đoàn em út và con cháu của cả thầy để lo cho vòng tròn trách nhiệm cầm giềng mỗi Đạo.

Tịnh Thần, Bần Đạo tiếp, đứng dậy cả thầy đi!

Hơn mười năm trường, Bần Đạo đã khổ nhọc, muốn gây dựng lại nghiệp cũ, nhưng với tinh thần lụng bại sau những ngày đau buồn liên tiếp, cả Chúc Sắc chỉ thủ phận để chờ ngày nào mà ngày ấy chưa

đến với cả thầy.

Vì vậy, hôm nay Bản Đạo thấy rằng: Nếu cứ kéo dài một tình trạng lưng chừng này, rồi ngày kia *Hồ Bảo Đạo* cùng tất cả trở về Tổ Đình, cả Thiên phong sẽ thấy cô lẻ hơn lúc nào hết.

Dó đó, từ nay, cả Chức Sắc hãy tỉnh cơn mộng, tuổi đã cao, hầu hết sức đã yếu, hơi đã mòn, mà tự xét mình chưa làm một việc gì sở dĩ gọi là cứu dân độ thế.

Giờ đây, không còn mấy lát nữa là lần lượt mỗi mỗi về châu Ngọc Hư để không thể chối mắng phạm sự.

Bản Đạo đã từng chịu khổ với tất cả nên Bản Đạo hiểu rõ cả thầy hơn ai hết.

Để cứu vãn lại phần nào công nghiệp từ thủ và lời Minh Thệ, Bản Đạo khuyên mỗi mỗi nhìn lại ngày cuối cùng của mình để lo tạo lại địa vị mà mình muốn hưởng và đã có sẵn trong chức vụ lẫn trách nhiệm của mình nơi Ngọc Hư Cung. Bản Đạo chỉ nắm lấy cân Công bình mà phán đoán. Tình nghĩa chỉ là ở ngoài nhiệm<sup>[1]</sup> vụ.

– Các em bên *Cơ Quan Phước Thiện Báo Ân Đường*:

Bản Đạo để lời ban khen cho cả thầy cương quyết bảo thủ những gì đã sẵn có.

Bản Đạo khuyên cả thầy nên nhìn đám con em mà tạo nghiệp hữu vi và vô hình cho có nơi gửi tâm hồn.

Để tóm lược, Sĩ Tải đã cho các em nghe những lời

---

[1] “ở ngoài nhiệm” bị thiếu sót từ bản photocopy và được bổ túc lại bởi đối chiếu với bài cơ từ quyển *Thánh Ngôn. Sư Tập III (1946-1956)* do HT Nguyễn Văn Hồng sưu tập. TN

kể như là trần trời của Bản Đạo khi còn chung sống. Cả thầy Chúc Sắc có lãnh hội được phần nào chăng? Bản Đạo thấy những lời lẽ ấy kể như là sau rốt những ngày chung sống. Bản Đạo có thể nói rằng: hơn cả những Đàn cơ văn tắt.

– *Giáo Hữu Thái Của Thanh,*

Về Tổ Đình tường trình lại Hội Nhơn Sanh rõ cảnh cõi cục của Trấn Đạo.

– *Giáo Sư Thượng Ngoạn Thanh,*

Bản Đạo sẽ tìm phương cho Giáo Sư lập thêm công nữa. Việc đó sẽ chờ sau này.

– *Nữ Giáo Sư Hương Cúc,*

Bản Đạo căn dặn là nữ phái phần đông kém đạo hạnh. Nên nhỏ nhẹ và vỗ về như tình mẹ con, tình chị em rất thiêng liêng có thể cải hóa dễ dàng, nếu được săn sóc của nữ phái.

Thôi, cả thầy đứng dậy và tịnh thân.

Bản Đạo sẽ ban ân lành cho một lần nữa.

Bản Đạo lui.

*THẮNG.*

## PHỤ LỤC - DI NGÔN<sup>[1]</sup>

### DI NGÔN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP GỬI CHO ĐỒNG ĐẠO

HỘ-PHÁP-ĐƯỜNG **ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ**  
Văn-Phòng (Tứ thập tam niên)

—oOo—

TÒA-THÁNH TÂY-NINH

---

### HỘ-PHÁP

#### CHƯƠNG QUẢN NHỊ HỮU HÌNH ĐÀI HIỆP-THIÊN và CỬU-TRÙNG

Bản Đạo chỉ để lại những lời Di ngôn này cho các con để hiểu, khỏi lầm lạc.

Nhất nhất các con đều phải đợi lệnh Đức Chí-Tôn và đợi lệnh Hội-Thánh, nếu các con nghịch với Hội-Thánh tức là nghịch với Bản Đạo bằng một cách gián tiếp đó vậy.

Các con chi chi đều phải đợi lệnh Bản Đạo hồi loan về cố quốc, các con đi tới ngã ba đường thì đứng đó mà đợi Bản Đạo, bằng chẳng vậy, tự tác sai chiều, ủng cho một kiếp sanh may duyên gặp Đạo.

Các con nhìn Thấy cho kỹ, sau này khỏi lầm **HỘ PHÁP** giả.

Bản Đạo cho các con biết rằng: nếu một phẩm Giáo Hữu bên Cửu Trùng Đài mà ra một lệnh gì thì Bản Đạo cũng phải cúi đầu tuân lệnh.

Cả con cái Thấy: Đức Chí-Tôn thấy một trường hợp nào bất chính thì quan sát coi trạng thái của nền

---

[1] Các Bản Di Ngôn đính kèm Phụ Lục này vốn không có trong nguyên bản của tập tài liệu Bí Sử – ĐỨC HỘ PHÁP Qui Thiên, chúng tôi bổ túc vào để việc nghiên cứu, tham khảo được tiện lợi. TN



Chánh giáo Đức Chí-Tôn đã hay trước nó có đại hùng, đại lực, rồi nó phải đi trong con đường đại bi, coi chừng có con đường nào đi qua đại ác của nó.

Cả thầy đều đứng lên làm một bức tường thiên nhiên thay một bức tường huyền diệu của Đức Chí-Tôn dựng ngăn cản cho Ngài. Cái nền Tôn giáo của Ngài đừng đi vào con đường đại ác.

Tương lai thay đổi phải mở con mắt thiêng liêng lấy tinh thần đoàn thể, dầu Chúc sắc Thiên phong hay Tín đồ cũng vậy.

Con mắt phải mở cho rõ ràng, minh mẫn, đừng coi chừng thay đổi. Nên chánh giáo của Đức Chí-Tôn vĩnh cửu, trường tồn. Đừng để ngày sau đổ lụy và ân hận.

Kim Biên, ngày 29 tháng 11 Mậu-Tuất

(*Dl 08-01-1959*)

HỘ PHÁP

(*Ấn ký*)

**PHẠM CÔNG TẮC**

**DI NGÔN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP  
GỬI CHO HOÀNG THÂN NORODOM SIHANOUK<sup>[1]</sup>**

**ĐẠI-ĐẠO TAM-KỲ PHỔ-ĐỘ**

TÒA-THÁNH TÂY-NINH

**BẢN DI NGÔN  
CỦA ĐỨC HỘ PHÁP**

GỬI HOÀNG THÂN NORODOM SIHANOUK

Thưa Điện Hạ,

Bản Đạo gửi những dòng chữ này đến Điện Hạ trên giường bệnh của Bản Đạo (*bệnh viện Calmette*). Sức khỏe của Bản Đạo càng ngày càng suy giảm và Bản Đạo nghĩ không còn sống bao lâu nữa .

Vậy Bản Đạo gửi lời cuối cùng đến Điện Hạ và Chánh Phủ Hoàng Gia Cao Miên tất cả lời cảm tạ chân thành về sự khoan đãi rộng rãi của Điện Hạ và Chánh Phủ Hoàng Gia dành cho Bản Đạo với Đoàn tùy tùng và cho tất cả Tín Đồ của Bản Đạo.

Bản Đạo thành tâm cầu nguyện THƯỢNG ĐẾ CAO ĐÀI và PHẬT TỔ ban hồng ân che chở Vương Quốc Cao Miên và cho Điện Hạ để chóng thực hiện và nhất là thành công về vang chánh sách Hòa Bình Trung Lập và Chung Sống Hòa Bình, chánh sách đặc biệt ưu ái của Bản Đạo và vì nó mà Bản Đạo phải hao tổn sức khỏe và cuộc đời của Bản Đạo mà không thể thực hiện được .

Bản Đạo thành tâm ước mong rằng Tổ Quốc thân

---

[1] Trích từ tập tài liệu “*Di Ngôn của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Gửi Hoàng Thân Norodom Sihanouk*” do Hiền Hữu Khai Tâm - Quách Minh Chương sưu khảo và biên soạn.

yêu của chúng tôi, nước Việt Nam, có thể đeo đuổi chánh sách ấy trong một ngày gần đây, tay bắt tay cùng đi với nước Cao Miên trong đường lối thương yêu và cộng đồng giữa các sắc dân và nhất là giữa hai Dân Tộc Miên- Việt .

Bần Đạo sẽ hoàn toàn sung sướng được yết kiến lần cuối cùng với Điện Hạ để tỏ bày tất cả những lời cảm ơn của Bần Đạo nhưng Bần Đạo không biết sức khỏe của Bần Đạo còn chờ được hay không ngày về của Điện Hạ .

Dầu sao tình thân hữu thâm niên của chúng ta, nhưn danh lòng yêu thương và tình Huynh Đệ giữa hai Dân Tộc Cao Miên và Việt Nam và nhưt là nhưn danh tương lai bất khả phân ly của hai nước chúng ta, Cao Miên và Việt Nam, Bần Đạo cung kính xin Điện Hạ như một ân huệ đặc biệt và cuối cùng cho Thánh Thất chúng tôi khỏi chịu dưới lệnh phá hủy, để giữ kỷ niệm độc nhất của Bần Đạo nơi đất Miên .

Để giúp Điện Hạ có một ý niệm đúng đắn về tình hình qua, Bần Đạo trân trọng gởi đến Điện Hạ một bản sao đơn khẩn cầu của Bần Đạo vừa chuyển đến Hoàng Thượng .

Bần Đạo phải thoát kiếp nơi đây, Bần Đạo xin thỉnh cầu Điện Hạ cho phép Bần Đạo tạm gởi thi hài ở nơi đất Miên dưới sự bảo vệ tối cao của Hoàng Gia Cao Miên . Ngày nào Tổ Quốc thân yêu của chúng tôi là nước Việt Nam đã thống nhưt, [hoặc] sẽ theo chánh sách Hòa Bình Trung Lập, mục phiêu đời sống của Bần Đạo, Tín Đồ của chúng tôi sẽ di thi hài về Tòa Thánh Tây Ninh .

Bần Đạo khẩn cầu Điện Hạ và Chính Phủ Hoàng

Gia, sau khi Bản Đạo thoát xác, dành cho Đoàn tùy tùng và cả Thiện Nam Tín Nữ của Bản Đạo, sự khoan đãi rộng rãi và các sự dễ dãi như trước để Tu Hành theo Tôn Giáo của chúng tôi .

Biết rằng Điện Hạ sẽ chiếu cố đến đơn thỉnh cầu này, Bản Đạo sẽ thanh thân nhắm mắt đem theo cái kỷ niệm dịu dàng nhất trong đời của Bản Đạo, cung kính xin Điện Hạ chấp thuận lòng tri ân vĩnh viễn của Bản Đạo .

Nam Vang, ngày 14- 5- 1959

HỘ PHÁP

PHẠM CÔNG TẮC

PHAP DUONG  
-c-c-c-  
o : 57/EP-TH.

D A I - D A O T A M - K Y P H O - D O  
-:-:-:-:-

SEMS AMISERIE DE DIEU EN CHRIST

SAINT - SIÈGE CATHOLIQUE DE TÂT - MINH  
-:-:-:-:-

HO-PHAP PHAN-CONG-TAC, SUPERIEUR DU CATHOLISME

A SON ALTESSE ROYALE NORODOM SIHANOUK  
SAMDACH UPAYUVARRACH

Altesse,

C'est sur mon lit d'hôpital (hôpital Calmette) que j'adresse ces lignes à Votre Altesse Royale. Mes forces s'épuisent chaque jour davantage et je ne pense pas pouvoir vivre encore longtemps.

Aussi, je tiens à adresser, pour la dernière fois, à Votre Altesse Royale et au Gouvernement Royal Khmer, tous mes sincères remerciements pour la large hospitalité que Votre Altesse Royale et le Gouvernement Royal ont daigné réserver à ma personne, à sa suite et à tous mes fidèles.

Je formule des prières ferventes à Notre MAITRE DIEU SAC-DAL et au GRAND BOUDDHA et implora Leur Grâce et Protection pour le Royaume Khmer et sur Votre Auguste Personne en vue d'un prompt rétablissement et surtout d'une réalisation triomphale de Votre Politique de FAIX, de NEUTRALITE et de COEXISTENCE PACIFIQUE, politique qui m'est particulièrement chère et pour laquelle j'ai payé de mes forces, de ma santé et de ma vie sans pouvoir la réaliser.



Je souhaite de tout coeur que notre chère Patrie, le Viêt-Nam puisse, dans un jour proche, pour suivre cette même politique et marcher la main dans la main avec le Cambodge dans la Voie de l'AMOUR et de la CONCORDE entre tous les Peuples et plus particulièrement entre les deux Peuples Khmer et Viêt-Nam.

Je serai infiniment heureux de pouvoir obtenir, une dernière fois, une entrevue avec Votre Altesse Royale pour me permettre de vous adresser de vive voix toute ma reconnaissance...; mais je ne sais pas si mes forces me permettant encore d'attendre votre retour.

Bien...

- 2 -

Dans tous les cas, au nom de notre vieille amitié, au nom de l'Amour et de la Fraternité entre les deux Peuples Khmer et Viêt-Nam et surtout au nom de l'Avenir inséparable de nos deux pays (Cambodge et Viêt-Nam), je viens très respectueusement solliciter de Votre Altesse Royale comme dernière et ultime faveur, une mesure de Grâce particulière concernant notre Pagode dont l'ordre de démolition a été prononcé pour permettre de conserver l'unique souvenir de mon séjour au Cambodge.

Pour permettre à Votre Altesse Royale d'avoir une idée exacte de ce qui s'était passé, j'ai l'honneur de vous faire parvenir une copie de la supplique que je viens de formuler à Sa Majesté Le Roi.

Par ailleurs, si je dois me désincarner ici, je solliciterai respectueusement de Votre Altesse Royale la permission de confier provisoirement mes restes mortels à la terre Khmère, sous la haute protection de Sa Majesté le Roi, de celle de Votre Altesse Royale et du Gouvernement Royal du Cambodge. Le jour où notre chère Patrie le Viêt-Nam sera unifiée ou poursuivra la même politique de Paix et de Neutralité, objet de ma vie, nos fidèles les ramèneront au Saint-Gildgo de Tay-Ninh.

Je sollicite aussi très respectueusement de Votre Altesse Royale et du Gouvernement Royal, après ma désincarnation, pour ma suite et pour tous mes fidèles la même large hospitalité et les mêmes facilités pour la pratique de notre Religion.

En sachant que Votre Altesse Royale daigne bien réserver une suite favorable à ma présente demande, je fermerai paisiblement mes yeux et emporterai avec moi le plus doux souvenir de ma vie, tout en priant très respectueusement, Votre Altesse Royale de daigner agréer l'assurance de ma reconnaissance éternelle.

Phnom-Penh, le 14 Mai 1959.



Phnom - Công - Tac  
N°226. Ph.ouv. Breah Bat Norodon  
à Phnom - Penh.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- **Bí Sử – ĐỨC HỘ PHÁP Qui Thiên Đột Ngột**, không rõ tác giả và thời gian, được biên soạn.
- **Di Ngôn của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc Gửi Hoàng Thân Norodom Sihanouk**, Khai Tâm – Quách Minh Chương sưu tầm và biên dịch.

---

# BÍ SỬ ĐỨC HỘ PHÁP QUI THIÊN